

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 29/08/2023
V/v: *Tranh chấp ly hôn*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyệt;

Ông Lê Huy Trọng;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2023 Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 236/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 07 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXX-ST ngày 18 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đào Thị H**, sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn Trung, xã V, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Hiện ở tại: Khu Vĩnh Thịnh, xã L1, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Sĩ T**, sinh năm 1995.

Trú tại: số nhà 17, ngõ Kề, thôn Trung, xã V, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa chị H có mặt. Anh T có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn là chị Đào Thị H trình bày:

Về tình cảm vợ chồng: Chị H và anh T sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Th O, Thành phố Hà Nội vào ngày 30/10/2020. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh T thường xuyên chơi điện tử, rượu chè không lo cuộc sống gia đình. Cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn đỉnh điểm xảy ra vào ngày mùng 2 tết âm lịch năm 2021, chị H

bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ đó cho đến nay. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị cho ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Sĩ V, sinh ngày 26/08/2020. hiện do chị H nuôi dưỡng. Chị H có quan điểm sau khi vợ chồng ly hôn chị có nguyện vọng xin được con chung. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H trình bày không có.

Về án phí: Tôi tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm

Bị đơn anh Nguyễn Sĩ T trình bày: Anh và chị H sau một thời gian tìm đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Th O, Thành phố Hà Nội vào ngày 30/10/2020. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không hợp nhau, có hay cãi nhau, chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2021 cho đến nay. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh T cũng nhất trí.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Sĩ V, sinh ngày 26/08/2020. hiện do chị H nuôi dưỡng. Anh T đồng ý để chị H nuôi con sau khi ly hôn và anh tự nguyện đóng góp nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T khai không có.

Tại phiên tòa: Chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Th O (Thẩm phán, Thư ký tòa án) đã thụ lý, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đường sự chấp hành đúng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 51, 56, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình 2015:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Thị H. Cho chị H được ly hôn anh Nguyễn Sĩ T.

Con chung: Giao cho chị H nuôi cháu Nguyễn Sĩ V, sinh ngày 26/08/2020.

Ghi nhận sự tự nguyện đóng góp nuôi con chung của anh T mỗi tháng là 3.000.000 đồng. Thời điểm đóng góp kể từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh T có quyền đi lại, thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ

sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng:

[1] Về tố tụng: Chị Đào Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội giải quyết việc Ly hôn với anh Nguyễn Sĩ T.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Th O.

[2] Về nội dung: Chị Đào Thị H và anh Nguyễn Sĩ T sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Th O, Thành phố Hà Nội vào ngày 30/10/2020. Việc kết hôn giữa hai anh chị hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống, chị H và anh T đều nhất trí xin ly hôn.

Xét Mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài do mục đích hôn nhân của hai người không đạt được. Vì vậy cần xử cho chị H được ly hôn anh T.

[3] Về con chung: Giao cháu Nguyễn Sĩ V, sinh ngày 26/08/2020 cho chị Đào Thị H nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện đóng góp nuôi con của anh Nguyễn Sĩ T mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời điểm đóng góp kể từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh T có quyền đi lại, thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

[4] Về tài sản chung: Các bên đương sự đều khai không có.

Công nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều: 51; 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Đào Thị H được ly hôn anh Nguyễn Sĩ T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Sĩ V, sinh ngày 26/08/2020 cho chị Đào Thị H nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện đóng góp nuôi con của anh Nguyễn Sĩ T mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời điểm đóng góp kể từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh T có quyền đi lại, thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự đều khai không có.

Về án phí: Chị Đào Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 054204 ngày 07/07/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Sĩ T phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Án xử công khai sơ thẩm Nguyên đơn có mặt. Có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 29/8/2023.

Bị đơn vắng mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, tại trụ sở UBND xã V, huyện Th O nơi bị đơn cư trú và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội
- VKSND huyện Th O;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Bá Thắng

